

Bản án số: 30/2024/HS-ST

Ngày: 30 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Từ Hồng Hải

+ Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST - HS ngày 12/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hải Tr**, sinh năm: 1991, tại: NA; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Xóm NT, xã ST, huyện YT, Tỉnh NA; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Anh T, sinh năm: 1963 và bà: Phạm Thị Tr, sinh năm: 1963; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án: Tại bản án số 324/2016/HSST ngày 02/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt Lê Hải Tr 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thi hành khoản tiền bồi thường dân sự; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 23/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL.

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Uyên Tr; sinh năm: 1992; địa chỉ: Số 280/9B, PĐP, Phường 2, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm: 1979; địa chỉ: Số 91/2 PBC, Phường 11, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Bị cáo có mặt, người bị hại và người liên quan vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016 Lê Hải Tr bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Sau khi chấp hành án xong, Tr về sinh sống tại xã ST, huyện YT, tỉnh NA. Do không có việc làm nên

Tr vào thành phố ĐL sống lang thang tại khu vực công viên Yersin và làm quen với người tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Qua nói chuyện, Tr biết D bán những công cụ dùng bẻ khóa xe mô tô nên Tr đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, Tr đã mua lại của D 01 văm phá khóa, 01 chìa khóa mồi, 01 thanh sắt dài khoảng 15cm có gắn đầu lục giác để gắn văm phá khóa với giá 210.000đ.

Khoảng 01 giờ 00 ngày 22/10/2023, Tr đi bộ quanh thành phố ĐL tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đến trước khách sạn Be U ở địa chỉ 112 LTT, Phường 2, Thành phố ĐL, Tr phát hiện có nhiều xe mô tô dựng ở trước sân khách sạn không có người trông coi. Lúc này, Tr tiến lại gần xe mô tô nhãn hiệu Honda Future FI, màu xanh đen, biển số 49B2 - 177.9, dùng văm phá khóa bẻ ổ khóa xe rồi khởi động và điều khiển xe về tỉnh BD để tiêu thụ. Khi điều khiển xe trộm cắp được đến địa phận xã GH, huyện DL, do mệt nên Tr đón xe khách TH để đi về BD và gửi xe mô tô vừa trộm cắp được vào khoang chở hàng của xe khách. Khi xe khách chạy đến địa phận xã PV, huyện ĐQ, tỉnh ĐN thì Tr bị lực lượng Công an bắt giữ. Tại cơ quan công an, Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (BL 53-58, 60-65, 66-82).

Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future FI, màu xanh đen, biển số 49B2 - 177.9, số máy: JC90E0389850, số máy: RLHJC765XNY352339.

- 01 thanh kim loại dài 06cm, một đầu hình lục giác, một đầu được mài đẹp, nhọn.

- 01 chìa khóa nhãn hiệu Honda, dài khoảng 07cm.

- 01 thanh sắt dài khoảng 15cm có gắn đầu lục giác.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 11 màu đen, số IMEI 354496528223854.

- 01 USB nhãn hiệu Kingston (BL 43, 44).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Uyên Tr, sinh năm: 1992, HKTT: 280/9B PĐP, Phường 2, Thành phố ĐL tỉnh LĐ bị chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future FI, màu xanh đen, biển số 49B2 - 177.9. Tại Kết luận định giá số 160/KL-HĐĐG ngày 01/11/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định chiếc xe máy trên trị giá 25.000.000đ.

Người liên quan: Bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm: 1979; HKTT: 91/2 PBC, phường 1, thành phố ĐL, tỉnh LĐ là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô Honda Future FI, màu xanh đen, biển số 49B2 - 177.9 đã cho chị Tr thuê để sử dụng ngày 21/10/2023. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL đã trả lại xe mô tô trên cho bà H, bà H không có yêu cầu gì khác (BL 36).

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 08/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Lê Hải Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, cáo Lê Hải Tr khai nhận, khoảng 01 giờ 00 ngày 22/10/2023, tại trước sân Khách sạn BE U ở số 112 LTT, Phường 2, Thành phố ĐL, Tr đã thực hiện hành vi lén lút chèo đoạt 01 xe mô tô Honda Future FI, màu xanh đen, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Hải Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hải Tr từ 18 (*mười tám*) đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dài 06cm, một đầu hình lục giác, một đầu được mài dẹp, nhọn; 01 chìa khóa nhãn hiệu Honda, dài khoảng 07cm; 01 thanh sắt dài khoảng 15cm có gắn đầu lục giác. Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hải Tr:* Lê Hải Tr từ NA vào ĐL sống lang thang. Do không có việc làm nên Tr đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài. Tr đã mua 01 vạm phá khóa, 01 chìa khóa mồi, 01 thanh sắt dài khoảng 15cm có gắn đầu lục giác để gắn vạm phá khóa để thực hiện hành vi phạm tội. Khoảng 01 giờ 00 ngày 22/10/2023, Tr đi bộ đến trước khách sạn Be U ở địa chỉ 112 LTT, Phường 2, Thành phố ĐL, thì phát hiện có nhiều xe mô tô dựng ở trước sân khách sạn không có người trông coi. Lúc này, Tr tiến lại gần xe mô tô nhãn hiệu Honda Future FI, màu xanh đen, biển số 49B2 - 177.9, dùng vạm phá khóa bẻ ổ khóa xe rồi khởi động và điều khiển xe về tỉnh BD để tiêu thụ. Khi điều khiển xe trộm cắp được đến địa phận xã GH, huyện DL, do mệt nên Tr đón xe khách TH để đi về BD và gửi xe mô tô vừa trộm cắp được vào khoang chở hàng của xe khách. Khi xe khách chạy đến địa phận xã PV, huyện ĐQ, tỉnh ĐN thì Tr bị lực lượng Công an bắt giữ. Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại kết luận định giá tài sản số 160/KL-HĐĐG ngày 01/11/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định chiếc xe máy nêu trên trị giá 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*).

[3] Xét thấy, bị cáo Lê Hải Tr là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực về trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài của cá nhân. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, người liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Hải Tr phạm về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 32/CT-VKS - ĐL ngày 08/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Lê Hải Tr đang có tiền án, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Đối với đối tượng tên D, là người mà bị cáo Tr khai đã bán các dụng cụ để Tr thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (*một*) xe mô tô hiệu Honda Future FI, màu xanh đen, biển số 49B2 - 177.9, số máy: JC90E0389850, số máy RLHJC765XNY352339. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra thu giữ 01 thanh kim loại dài 06cm, một đầu hình lục giác, một đầu được mài đẹp, nhọn; 01 chìa khóa nhãn hiệu Honda, dài khoảng 07cm; 01 thanh sắt dài khoảng 15cm có gắn đầu lục giác, là phương tiện công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, số IMEI 354496528223854, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Riêng 01 USB nhãn hiệu Kingston là chứng cứ cần lưu lại hồ sơ vụ án.

[9] *Về án phí:* Buộc bị cáo Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hải Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hải Tr 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 23/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dài 06cm, một đầu hình lục giác, một đầu được mài dẹp, nhọn; 01 chìa khóa nhãn hiệu Honda, dài khoảng 07cm; 01 thanh sắt dài khoảng 15cm có gắn đầu lục giác.

2.2. Trả cho bị cáo Lê Hải Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen (đã qua sử dụng; không kiểm tra chất lượng bên trong)

(*Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 09/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐL*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Hải Tr phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người bị hại và người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LĐ (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ;
- VKSND tp. ĐL;
- Công an tp. ĐL;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

